|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT TP HẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG THCS NGỌC CHÂU** | **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI**  **Ngữ Văn 8**  *Thời gian làm bài: 150 phút*  *(Đề thi gồm: 02 trang, 02 câu)* |

**Câu 1 (4,0 điểm).**

**VẾT NỨT VÀ CON KIẾN**

Khi ngồi ở bậc thềm nhà, tôi thấy một con kiến đang tha chiếc lá trên lưng. Chiếc lá lớn hơn con kiến gấp nhiều lần.

Bò được một lúc, con kiến chạm phải một vết nứt khá lớn trên nền xi măng. Nó dừng lại giây lát. Tôi nghĩ con kiến hoặc là quay lại, hoặc là nó sẽ một mình bò qua vết nứt đó. Nhưng không. Con kiến đặt chiếc lá ngang qua vết nứt trước, sau đó đến lượt nó vượt qua bằng cách bò lên trên chiếc lá. Đến bờ bên kia, con kiến lại tha chiếc lá và tiếp tục cuộc hành trình.

Hình ảnh đó bất chợt làm tôi nghĩ rằng tại sao mình không thể học loài kiến bé nhỏ kia, biến trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành hành trang quý giá cho ngày mai tươi sáng hơn.

*(Hạt giống tâm hồn 5- Ý nghĩa cuộc sống, NXB Tổng hợp TP. HCM)*

**Hãy nêu suy nghĩ của em về ý nghĩa của văn bản trên và rút ra bài học cho bản thân.**

**Câu 2: (6,0 điểm)**

***Em hãy viết một bài văn cảm nhận về đoạn truyện sau:***

**CHO VÀ NHẬN**

*Một chàng trai bị lạc giữa một sa mạc rộng lớn. Anh mệt lả và khát khô, sẵn sàng đánh đổi bất kỳ cái gì chỉ để lấy một ngụm nước mát. Đi mãi đi mãi, đến khi đôi môi anh đã sưng lên nhức nhối, thì thấy một căn lều: cũ, rách nát, không cửa sổ.*

*Anh nhìn quanh căn lều và thấy ở một góc tối có một cái máy bơm nước cũ và gỉ sét. Tất cả mọi thứ trở nên lu mờ đi bên cạnh cái máy bơm, anh vội vã bước tới, vịn chặt tay cầm, ra sức bơm. Nhưng không có một giọt nước nào chảy ra cả.*

*Thất vọng, anh nhìn quanh căn lều. Lúc này, anh chàng mới để ý thấy một cái bình nhỏ. Phủi sạch bụi cát trên bình, anh đọc được dòng chữ nguệch ngoạch viết bằng cách lấy viên đá cào lên:*

*"Hãy đổ hết nước trong bình này vào cái máy bơm. Và trước khi đi, hãy nhớ đổ nước đầy vào chiếc bình này".*

*Anh bật nắp bình ra, và đúng thật: trong bình đầy nước mát. Bỗng nhiên, anh bị rơi vào một tình thế bấp bênh. Nếu anh uống ngay chỗ nước trong bình, chắc chắn anh có thể sống sót. Nhưng nếu anh đổ hết nước vào cái máy bơm cũ gỉ, có thể nó sẽ bơm được nước trong lành từ sâu trong lòng đất – rất nhiều nước.*

*Anh cân nhắc khả năng của cả hai sự lựa chọn; nên mạo hiểm rót nước vào máy bơm để có nguồn nước trong lành, hay uống nước trong cái bình cũ và coi như không đọc được lời chỉ dẫn? Dù sao, lời chỉ dẫn không biết đã ở đó bao lâu rồi và không biết có còn chính xác nữa không?*

*Nhưng rồi cuối cùng, anh cũng quyết định rót hết nước vào cái máy bơm, rồi tiếp tục nhấn mạnh cái cần máy bơm, một lần, hai lần... chẳng có gì xảy ra cả! Tuy hoảng hốt, nhưng nếu dừng lại, anh sẽ không còn một nguồn hi vọng nào nữa, nên anh tiếp tục kiên trì bơm,.. lần nữa, lần nữa... nước mát trong lành bắt đầu chảy ra từ cái máy bơm cũ kỹ. Anh vội vã hứng nước vào bình và uống.*

*Cuối cùng anh hứng nước đầy bình, để dành cho người nào đó không may mắn bị lạc đường như anh sẽ đến đây. Anh đậy nắp bình, rồi viết thêm một câu dưới dòng chữ có sẵn trên bình:*

*"Hãy làm theo chỉ dẫn trên. Bạn cần phải cho trước khi bạn có thể nhận"*

------------------- HẾT-------------------

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT TP HẢI DƯƠNG  **TRƯỜNG THCS NGỌC CHÂU** | **HDC ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI**  **Ngữ Văn 8**  *Thời gian làm bài: 150 phút*  *( (Hướng dẫn chấm gồm: 03 trang)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1**  **(4,0 điểm)** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Viết bài văn nghị luận về vấn đề rút ra từ câu chuyện  Để xác định đúng vấn đề nghị luận, chúng ta cần tận dụng ý nghĩa câu chuyện "Vết nứt và con kiến". Từ đó, rút ra **vấn đề nghị luận chính: con người cần biết cách biến những khó khăn và trở ngại trong cuộc sống thành những cơ hội quý báu cho tương lai.** | 0,25 |
| *c. Yêu cầu đối với* bài văn nghị luận  HS có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **1. Mở bài:**  Dẫn dắt, giới thiệu câu chuyện và nêu vấn đề cần nghị luận.  **2. Thân bài:**  **a. Tóm tắt nội dung và giải thích ý nghĩa câu chuyện**  - Tóm tắt và khái quát vấn đề từ câu chuyện: Trong cuộc sống, việc kiên trì, bền bỉ, và sáng tạo có thể giúp con người vượt qua mọi trở ngại và thách thức, biến chúng thành những trải nghiệm thú vị và quý báu cho bản thân.  **b. Phân tích, bàn luận:**  - Trong cuộc sống, con người luôn phải đối mặt với khó khăn, trở ngại, và thử thách. Điều này là một phần không thể thiếu của cuộc sống.  - Thái độ và hành động của con người đóng vai trò quan trọng trong việc đối diện và vượt qua những khó khăn này. Chúng ta có thể tìm ra cách thức và biện pháp cụ thể để vượt qua hoặc tránh né chúng.  - Lựa chọn đối mặt với khó khăn và thử thách là một quyết định đúng đắn và cần thiết. Nó giúp chúng ta tích luỹ kinh nghiệm và hành trang quý báu cho tương lai.  **- Liên hệ mở rộng:**  - Phê phán các thái độ và hành động sai lầm như bi quan, chán nản, than vãn, và bỏ cuộc.  - Khuyến khích mọi người rèn luyện sự quyết tâm, kiên trì, sáng tạo, niềm tin, hi vọng, và lòng lạc quan trong việc giải quyết những vấn đề khó khăn trong cuộc sống.  **3.Kết bài:**  Đánh giá, khẳng định tính đúng đắn của vấn đề nghị luận. | 3,0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | 0,25 |
| **Câu 2**  **(6,0 điểm)** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Bài văn cảm nhận về một đoạn truyện | 0,25 |
| *c. Yêu cầu đối với* bài văn nghị luận  HS có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **1. Mở bài:** Giới thiệu truyện ngắn “Cho và nhận”.  **2. Thân bài:**  **a. Hình ảnh người khách bộ hành đi tìm nước**  **-Không gian: Sa mạc” Rộng lớn mênh mông, biểu tượng cho những khó khăn thử thách trong cuộc sống mà ta phải đối diện.**  **-Hoàn cảnh nhân vật: Đói, khát, mệt mỏi: Đặt trong thử thách nghiệt ngã, ranh giới sinh tồn giữa sống và chết. Nhân vật không mang tên cụ thể, có thể là bất cứ ai trong chúng ta ở đời này.**  **-Sự việc”**  **+ Tìm thấy căn lều nhỏ, có một chiếc máy bơm nước đã gỉ: Gợi thử thách lòng kiên trì, mạnh mẽ của con người trước khó khăn.**  **+Chiếc bình nhỏ có nước: May mắn trong cuộn sống có thể đến khi ta đang rơi vào tuyệt vọng, cần nắm bắt nó.**  **+Ranh giới giữa. hai sự lựa chọn: uống hết nước trong chai hay mồi nước để bơm ra dòng nước mới và có cơ hội cho người bộ hành sau anh được thoát khỏi cơn khát**  **🡺Tình huống truyện độc đáo, ấn tượng hồi hộp, gợi nhiều trăn trở, suy tư tới người đọc**  **b. Sự lựa chọn của chàng trai**  **- Hành động: Đổ nước vào máy bơm, kiên trì bơm: sẵn sàng đánh đổi để chia sẻ cho người khác.**  **-Kết quả: Có được dòng nước mát trong: Món quà sứng đáng cho người kiên trì và nhân hậu**  **-Hình ảnh biểu tượng: Chiếc bình biểu tượng cho may mắn,cho thửu thách cần lựa chọn, cho thành quả ngọt ngào, mát trong của tấm lòng sẵn sàng sẻ chia**  **🡺Kết thúc có hâu, nhân văn, cao đẹp**  **3. Kết bài:** Cảm nhận về nội dung và nghệ thuật của truyện ngắn “cho và nhận”. | 5,0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | 0,25 |